

Số: 742 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 21 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt bổ sung Kế hoạch sử dụng đất
năm 2021 huyện Lục Ngạn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về việc thông qua điều chỉnh quy mô, địa điểm, số lượng dự án, công trình trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Bắc Giang; điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất; danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang các mục đích khác năm 2021; Công văn số 251/HĐND-CTHĐND ngày 03/6/2021 của Thường trực HĐND tỉnh về việc chấp thuận danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2021;

Theo đề nghị của: UBND huyện Lục Ngạn tại Tờ trình số 532/TTr- UBND ngày 08/7/2021; Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 472/TTr-TNMT ngày 14/7/2021 và Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất bổ sung kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Lục Ngạn tổng số 11 dự án trong danh mục kèm theo với tổng diện tích thu hồi đất là 22,37 ha (trong đó có: 3,77 ha đất trồng lúa, 2,2 ha đất rừng phòng hộ và 16,4 ha đất khác); tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa là 3,77 ha.

(Có Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 bổ sung kèm theo)

Điều 2. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức:

1. UBND huyện Lục Ngạn:

- Công bố công khai, rộng rãi thuyết minh và bản đồ Kế hoạch sử dụng đất bổ sung năm 2021 đã được phê duyệt theo quy định.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất theo nội dung đã phê duyệt bổ sung; thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai; tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kết quả định kỳ 6 tháng/lần.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường: Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra UBND huyện Lục Ngạn trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch sử dụng đất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thuộc huyện Lục Ngạn và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

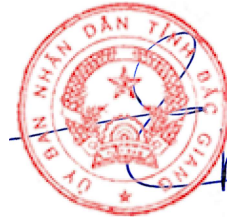
Nơi nhận:

- STN&MT (5b, lưu HS);
- UBND huyện Lục Ngạn (5b, lưu HS);
- Lưu VT, TNSN.

Bản điện tử:

- Như Điều 3;
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT;
 - + TN, ĐT, GT, XD, KT, NN;
 - + TTTT (đăng tải).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ô Pích

DỰ ÁN BỔ SUNG TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT HUYỆN LỤC NGẠN

(Kèm theo Quyết định số 742 /QĐ-UBND ngày 21 /7/2021 của UBND tỉnh)

STT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích thu hồi (m ²)				Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)		Căn cứ đưa vào Danh mục
			Tổng diện tích (m ²)	Đất lúa (m ²)	Đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (m ²)	Đất khác (m ²)	Đất lúa (m ²)	Đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (m ²)	
1	Xây dựng đường vành đai thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang theo hình thức hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT); bổ sung xã Thanh Hải	Thanh Hải	40.000,0	7.000,0		33.000,0	7.000,0		Quyết định số 1549/QĐ-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Văn bản số 251/HĐND-CTHĐND ngày 03/6/2021 của HĐND tỉnh; số 35/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh phê duyệt QHSD đất đến 2020
2	Cầu Thác Lười và đường dẫn, xã Tân Sơn	Tân Sơn	15.000,0	2.000,0		13.000,0	2.000,0		Quyết định số 1859A/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư; Văn bản số 251/HĐND-CTHĐND ngày 03/6/2021 của HĐND tỉnh; số 35/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh phê duyệt QHSD đất đến 2020

STT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích thu hồi (m ²)				Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)		Căn cứ đưa vào Danh mục
			Tổng diện tích (m ²)	Đất lúa (m ²)	Đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (m ²)	Đất khác (m ²)	Đất lúa (m ²)	Đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (m ²)	
3	Dự án cấp nước sạch liên xã Phượng Sơn, Quý Sơn	Phượng Sơn	5.000,0	5.000,0			5.000,0		Quyết định số 1304/QĐ-UBND ngày 07/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt dự án đầu tư; Văn bản số 251/HĐND-CTHĐND ngày 03/6/2021 của HĐND tỉnh; số 35/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh phê duyệt QHSD đất đến 2020
4	Xây dựng Trường Mầm non Mỹ An (bổ sung)	Mỹ An	3.000,0	3.000,0			3.000,0		Quyết định số 4071/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của UBND huyện phê duyệt báo cáo kinh tế-kỹ thuật dự án; Văn bản số 251/HĐND-CTHĐND ngày 03/6/2021 của HĐND tỉnh; số 1113/QĐ-UBND ngày 02/12/2020 của UBND tỉnh điều chỉnh, quy mô địa điểm trong QHSD đất đến 2020

STT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích thu hồi (m ²)				Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)		Căn cứ đưa vào Danh mục
			Tổng diện tích (m ²)	Đất lúa (m ²)	Đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (m ²)	Đất khác (m ²)	Đất lúa (m ²)	Đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (m ²)	
5	Mở rộng Trường Mầm non Thanh Hải số 1	Thanh Hải	1.200,0	1.200,0			1.200,0		Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021; Văn bản số 251/HĐND-CTHĐND ngày 03/6/2021 của HĐND tỉnh; số 35/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh phê duyệt QHSD đất đến 2020
6	Xây dựng trụ sở, Đảng ủy, HĐND-UBND và các công trình phụ trợ UBND thị trấn Chũ	TT Chũ	15.000,0	2.000,0		13.000,0	2.000,0		Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021; Văn bản số 251/HĐND-CTHĐND ngày 03/6/2021 của HĐND tỉnh; số 1113/QĐ-UBND ngày 02/12/2020 của UBND tỉnh điều chỉnh, quy mô địa điểm trong QHSD đất đến 2020

STT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích thu hồi (m ²)				Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)		Căn cứ đưa vào Danh mục
			Tổng diện tích (m ²)	Đất lúa (m ²)	Đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (m ²)	Đất khác (m ²)	Đất lúa (m ²)	Đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (m ²)	
7	Khu dân cư và dịch vụ thương mại khu Đầm Tiên, xã Phụng Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	Phụng Sơn	50.000,0	10.000,0		40.000,0	10.000,0	Quyết định số 511/QĐ-UBND ngày 23/3/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục dự án các khu đô thị, khu dân cư tổ chức đấu giá lựa chọn chủ đầu tư; Văn bản số 251/HĐND-CTHĐND ngày 03/6/2021 của HĐND tỉnh; số 1113/QĐ-UBND ngày 02/12/2020 của UBND tỉnh điều chỉnh, quy mô địa điểm trong QHSD đất đến 2020	
8	Khu dân cư trung tâm Kim 1, xã Phụng Sơn, Lục Ngạn	Phụng Sơn	50.000,0	5.000		45.000,0	5.000,0	Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 01/4/2021 của UBND huyện Lục Ngạn; Văn bản số 251/HĐND-CTHĐND ngày 03/6/2021 của HĐND tỉnh; số 35/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh phê duyệt QHSD đất đến 2020	

STT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích thu hồi (m ²)				Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)		Căn cứ đưa vào Danh mục
			Tổng diện tích (m ²)	Đất lúa (m ²)	Đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (m ²)	Đất khác (m ²)	Đất lúa (m ²)	Đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (m ²)	
9	Xây dựng đường hầm Trung Tâm chi huy và Bộ tham mưu/Sở chỉ huy cơ bản Quân đoàn 2 (bổ sung)	Sơn Hải	2.500,0	2.500,0			2.500,0		Quyết định số 1956/QĐ-TM ngày 29/10/2019 của Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam về việc phê duyệt dự án đầu tư; Văn bản số 251/HĐND-CTHĐND ngày 03/6/2021 của HĐND tỉnh; số 1113/QĐ-UBND ngày 02/12/2020 của UBND tỉnh điều chỉnh, quy mô địa điểm trong QHSD đất đến 2020
10	Xây dựng công trình quốc phòng trong khu vực phòng thủ huyện Lục Ngạn giai đoạn 2021-2025	Kiên Thành	15.000			15.000			Quyết định số 1401/QĐ-UBND ngày 26/3/2021 của UBND huyện Lục Ngạn; QHSD đất đến 2020; số 35/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh phê duyệt QHSD đất đến 2020

STT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích thu hồi (m ²)				Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)		Căn cứ đưa vào Danh mục
			Tổng diện tích (m ²)	Đất lúa (m ²)	Đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (m ²)	Đất khác (m ²)	Đất lúa (m ²)	Đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (m ²)	
11	Khai thác khoáng sản (dự án: Khai thác và chế biến quặng vàng gốc tại xã Phong Minh, Sa Lý)	Sa Lý	9.000		4.000	5.000		4.000	Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang; số 35/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh phê duyệt QHSD đất đến 2020
		Phong Minh	18.000		18.000			18.000	
Tổng			223.700,0	37.700,0	22.000,0	164.000,0	37.700,0	22.000,0	